

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NEWSPORT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NEWSPORT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEWSPORT VIETNAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEWSPORT VIETNAM INVESTMENT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110072254

3. Ngày thành lập: 26/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 355 Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 091 6221622

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4511
3.	Bán mô tô, xe máy (trừ đấu giá mô tô, xe máy)	4541
4.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Thực phẩm chức năng; - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê	4632

9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: -Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; -Bán buôn hàng may mặc; -Bán buôn giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn đồ điện gia dụng, đồ gia dụng thông minh, đèn và bộ đèn điện. -Bán buôn đồ dùng cho nhà bếp, nhà ăn, hàng kim khí điện máy. -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. -Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm -Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu (trừ kinh doanh dược phẩm): Ghế massage, máy chạy bộ . -Bán buôn xe đạp, xe máy (cả xe đạp điện, máy điện) và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4649(Chính)
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng. -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Kinh doanh trang thiết bị y tế	4659
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: -Bán buôn quặng kim loại. - Bán buôn sắt, thép	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến. -Bán buôn xi măng. Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi. -Bán buôn kính xây dựng. -Bán buôn sơn, vécni. -Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. -Bán buôn đồ ngũ kim. -Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663

17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh. -Bán buôn cao su. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt. -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
18.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
19.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: -Trồng rau các loại; -Trồng đậu các loại; -Trồng hoa cây, cảnh (không hoạt động tại trụ sở)	0118
21.	Trồng cây hàng năm khác	0119
22.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
23.	Trồng cây điều	0123
24.	Trồng cây hồ tiêu	0124
25.	Trồng cây cao su	0125
26.	Trồng cây cà phê	0126
27.	Trồng cây chè	0127
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: Trồng cây gia vị; Trồng cây dược liệu (không hoạt động tại trụ sở)	0128
29.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
30.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
31.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
32.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
33.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm; Chăn nuôi gà; Chăn nuôi vịt, ngan, ngỗng; Chăn nuôi gia cầm khác (không hoạt động tại trụ sở).	0146
34.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Ươm giống cây lâm nghiệp; Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ; Trồng rừng và chăm sóc rừng tre, nứa; Trồng rừng và chăm sóc khác (không hoạt động tại trụ sở).	0210
35.	Khai thác gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	0220
36.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	0231
37.	Khai thác thủy sản biển (không hoạt động tại trụ sở)	0311

38.	Khai thác thủy sản nội địa Chi tiết: Khai thác thủy sản nước lợ; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt (không hoạt động tại trụ sở)	0312
39.	Nuôi trồng thủy sản nội địa (không hoạt động tại trụ sở)	0322
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: tư vấn lắp đặt hệ thống sử dụng Module năng lượng mặt trời	8299
41.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	9311
42.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Hoạt động của Câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	9312
43.	Hoạt động thể thao khác (trừ hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó)	9319
44.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
45.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (trừ hoạt động thể thao)	9610
46.	Cho thuê xe có động cơ	7710
47.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
48.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
49.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
50.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
51.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
52.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
53.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
54.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
55.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
56.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
57.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
58.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
59.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
60.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
61.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô đường bộ	4933
62.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn	5510

63.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
64.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ kinh doanh quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5629
65.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
66.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (không kinh doanh karaoke)	5920
67.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
68.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
69.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
70.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
71.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
72.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh. -Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh. -Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh. -Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh. -Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
73.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
74.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
75.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN THỊ BÍCH NGỌC	Số 247 Đinh Văn Tả, Phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	10,000	0301900062 73	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	99.000	990.000.000	10,000		
2	PHAN ĐẮC QUANG	P602,CT2 , Chung cư Nàng Hương, Ngõ 583 Nguyễn Trãi, TDP 12, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	0300830003 89	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000		

3	NGÔ ĐÌNH HÙNG	Số 247 Đinh Văn Tả, Phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	594.000	5.940.000.000	60,000	030088004326
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	594.000	5.940.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ ĐÌNH HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 04/08/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030088004326

Ngày cấp: 13/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 247 Đinh Văn Tả, Phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 247 Đinh Văn Tả, Phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội